

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
ĐỒNG KHÔI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quận 1, ngày 18 tháng 8 năm 2020

PHÂN CÔNG CHỦ NHIỆM 2020–2021

	1	2	3	4	5	6	7	8
6	TCTA Lan	TCTA Thoa	TCTA Ng Anh	BT Nhung	BT Nguyễn	BT Thủy	2B Linh	2B Vi
7	TCTA Giang	TCTA Phương	TCTA Oanh	BT Hân	BT Như	BT Trúc V	2B Diệu	2B Huyền
8	TCTA Uyên	TCTA Mai	BT P Trúc	BT Tâm	BT Bạch	2B Trí	2B Danh	/
9	TCTA L Anh	TCTA Dung	BT Hằng	BT Liên	BT Quỳnh T	BT Hương	2B Hải	2B Phước

PHÂN CÔNG CHUYÊN MÔN 20–21

TT	Tên giáo viên	Môn	Dạy/ Số lớp	Tiết chính khóa	Tiết tăng	Chủ nhiệm Kiêm nhiệm
1	Trần Thị Trung Hậu	Văn	6/1,6/7,7/2,7/4	16	1+2+1+2	Nhóm trưởng 7
2	Nguyễn Thị Thu Hằng	Văn	9/2,9/3,9/7	15	1+2+2	9/3 Tổ trưởng Khối trưởng 9
3	Vũ Thị Thoa	Văn	6/2,6/8,7/5,7/8	16	1+2+2+2	6/2
4	Nguyễn Thị Quỳnh	Văn	6/3,6/4,6/6	12	1+2+2	Nhóm trưởng 6
5	Trần Ngọc Trí	Văn	8/6,9/5,9/6	14	2+2+2	8/6 Nhóm trưởng 9
6	Vũ Thị Thúy Nga	Văn	6/5,8/1,8/4,8/7	16	2+1+2+2	Nhóm trưởng 8 CLB Văn học
7	Nguyễn T Phương Trúc	Văn	8/2,8/3,8/5	12	1+2+2	8/3 CLB Văn học
8	Nguyễn T Thanh Trúc	Văn	7/1,7/3,7/6,7/7	16	1+1+2+2	7/6
9	Lê Thị Lan Anh	Văn	9/1,9/4,9/8	15	1+2+2	9/1 Tổ phó
10	Nguyễn Thanh Hải	Sử	Khối 9, 8/1,8/3,8/7	8+6		9/7 Tổ trưởng CLB KHXH

11	<i>Đoàn Thị Ngân</i>	<i>Sử</i>	8/2,8/4,8/5,8/6 7/1,7/4,7/6,7/8	8+8		Nhóm trưởng Sử
12	<i>Nguyễn Thị Thủy</i>	<i>Sử</i>	Khối 6 7/2,7/3,7/5,7/7	8+8		6/6
13	Phan Ng Lan Hương	Địa	Khối 9	16		9/6 Nhóm trưởng Địa
14	Trương T. Thanh Tâm	Địa	Khối 6, khối 8	15		8/4 Khối trưởng 8
15	Nguyễn Thị Huyền	Địa	Khối 7	16		7/8
16	<i>Trần Ngọc Hân</i>	<i>Cd</i>	Khối 7, khối 9	16		7/4 Tổ phó Pháp luật
17	<i>Nguyễn Thị Thu Hiền</i>	<i>Cd</i>	Khối 6, khối 8	15		Nhóm trưởng CD P. Tư vấn
18	Phan Lê Ngọc Dung	Anh	9/2,9/4,8/2	9+2+10	0+2+0	9/2 Tổ trưởng Nhóm trưởng 9
19	Ngô Trần Ninh Giang	Anh	6/2,7/1,7/8	10+10+3	0+0+2	7/1 Nhóm trưởng TATC 6,7 Nhóm trưởng 7
20	Ngô Khắc Hiền	Anh	8/3,8/4,8/5,8/6,8/7	15	10	
21	Nguyễn Ngọc Linh	Anh	6/1,6/3,6/7	10+10+3	0+0+2	6/7 Nhóm trưởng 6 CLB Tiếng Anh
22	Võ Ngọc Sen	Anh	6/4,6/5,6/6,6/8 7/5,7/7	12+6	12	
23	Võ Hoàng Mỹ Vy	Anh				Hộ sản
24	Trần Thị Phương Uyên	Anh	8/1,9/1,9/5	10+9+2	0+0+2	8/1 Tổ phó Nhóm trưởng TATC 8,9 Nhóm trưởng 8
	Thỉnh giảng 1 - Anh	Anh	9/3,9/6,9/7,9/8	8	8	
	Thỉnh giảng 2 -Duyên	Anh	7/2,7/3,7/4,7/6	10+10+3+3	4	
25	<i>Đỗ Trọng Hiếu</i>	<i>Toán</i>	6/1,6/5,7/2,7/8	16	1+2+0+2	Nhóm trưởng 6
26	<i>Lã Văn Hùng</i>	<i>Toán</i>	7/1,7/5,8/5,8/7	16	0+2+2+2	Nhóm

						trưởng 7
27	Phạm Thị Mỹ Liên	Toán	8/1,8/3,9/3,9/4	16	0+2+2+2	9/4 Nhóm trưởng 8
28	Huỳnh Kim Long	Toán	6/3,7/3,7/4,7/7	16	1+0+2+2	
29	Trần Thị Mai	Toán	6/6,8/2,8/4,8/6	16	2+0+2+2	8/2
30	Nguyễn Diệu Phước	Toán	9/1,9/6,9/8	12	1+2+2	9/8 Tổ trưởng CLB Toán học
31	Nguyễn Ng Như Quỳnh	Toán	7/6,9/2,9/5,9/7	16	2+1+2+2	9/5 Tổ phó Nhóm trưởng 9
32	Nguyễn Ngọc Thanh Vi	Toán	6/2,6/4,6/7,6/8	16	1+2+2+2	6/8
33	Ng Đặng Trung Hiếu	Tin	Khối 9 8/1,8/4	20		Nhóm trưởng Tin CLB STEM
34	Nguyễn T Thanh Trúc	Tin	Khối 7 8/3,8/6	20		
35	Vương Minh Thành	Tin	Khối 6 8/2,8/5,8/7	22		
36	Nguyễn Thanh Bạch	Lý	6/2,6/4,6/6,6/8 8/1,8/3,8/4,8/5,8/7	9	4	8/5
37	Vũ Thị Kim Oanh	Lý	6/1,6/3,6/5,6/7 7/1,7/3,7/5,7/7	8	8	7/3 Phòng Lý
38	Trần Vũ Phương	Lý	7/2,7/4,7/6,7/8 9/1,9/3,9/5,9/7	4+8	4	7/2 Tổ trưởng Khối trưởng 7
39	Ng Công Trúc Thanh	Lý	8/2,8/6 9/2,9/4,9/6,9/8	2+8		Nhóm trưởng Lý CLB khoa học
40	Phạm Hồng Danh	Hóa	8/2,8/5,8/7 9/2,9/3,9/5,9/7	14		8/7 Phòng Hóa Nhóm trưởng Hóa
41	Trương T Phương Loan	Hóa	8/1,8/3,8/4,8/6 9/4,9/8	12		
42	Lã Ngô Ngọc Anh	Sinh	6/2,6/3,6/5,6/7 9/1,9/3,9/5,9/7	16		6/3 Khối trưởng 6
43	Nguyễn T Hương Lan	Sinh	6/1,6/4,6/6,6/8 9/2,9/4,9/6,9/8	16		6/1 Tổ phó Nhóm trưởng Sinh

44	<i>Huỳnh Thị Huỳnh Như</i>	<i>Sinh</i>	7/1,7/3,7/5,7/4 8/1,8/3,8/5,8/7	16		7/5 Phòng Sinh
45	<i>Phạm T Huyền Diệu</i>	<i>Sinh</i>	7/2,7/7,7/6,7/8 8/2,8/4,8/6	14		7/7 CLB Khoa học
46	Hoàng Tuấn Hùng	CN	Khối 9 8/1,8/2,8/3,8/4,8/5,8/6	8+12		
47	Nguyễn T. Hồng Ngân	CN	Khối 7	8		Tổng phụ trách
48	Trần Thảo Nguyên	CN	Khối 6 8/7	16+2		6/5 Nhóm trưởng CN
49	<i>Gv mới</i>	<i>Nhạc</i>	Khối 6, khối 7	16		CLB âm nhạc
50	<i>Trần Thị Ái Thủy</i>	<i>Nhạc</i>	Khối 8, khối 9	15		Nhóm trưởng Nhạc
51	Từ Thoại Nhung	Họa	Khối 8 6/2,6/4,6/6,6/8	11		6/4 Tổ trưởng Nhóm trưởng MT CLB Mỹ thể
52	Đinh Thị Cẩm Nhung	Họa	Khối 7 6/1,6/3,6/5,6/7	12		
53	<i>Đào Mạnh Nghĩa</i>	<i>TD</i>	Khối 7	16		Tổ phó CLB Mỹ thể
54	<i>Huỳnh Ch Thanh Tân</i>	<i>TD</i>	Khối 6	16		
55	<i>Huỳnh Thanh Tùng</i>	<i>TD</i>	Khối 8	14		
56	<i>Vũ Văn Trung</i>	<i>TD</i>	Khối 9	16		Nhóm trưởng TD
57	Bùi Đăng Châu	Hóa	Hóa 9/1,9/6	4		
58	Nguyễn Xuân Thọ	Văn	Bdhsq Văn 8, 9	4		
59	Nguyễn Văn Hải	Lý	Bdhsq Lý 9, KHTN 9	2		

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hải